

Số: 84 /KH-BCĐ

Tam Đường, ngày 15 tháng 01 năm 2020

## KẾ HOẠCH

### Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân năm 2020

Căn cứ Quyết định số 122/2013/QĐ-TTg ngày 10/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2259/QĐ-UBND, ngày 19/12/2019 của UBND huyện Tam Đường về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 3256/QĐ-SYT ngày 27/12/2019 của Sở Y tế tỉnh Lai Châu về việc giao chỉ tiêu kế hoạch Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe Nhân dân, Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số tỉnh Lai Châu năm 2020;

Ban Chăm sóc sức khỏe Nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân năm 2020 như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

**1. Mục đích:** Tiếp tục kiện toàn mạng lưới y tế cơ sở, nâng cao chất lượng và mở rộng cung ứng các dịch vụ y tế đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe Nhân dân; giảm tỷ lệ mắc bệnh, tật và tử vong, tăng tuổi thọ, cải thiện chất lượng dân số; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế, góp phần tích cực vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

**2. Yêu cầu:** Các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ đồng thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc kịp thời trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện kế hoạch.

#### II. NỘI DUNG

##### 1. Một số chỉ tiêu cụ thể năm 2020

Stt	Chỉ tiêu	TH 2019	KH 2020	Ghi chú
	<b>Chỉ tiêu đầu vào:</b>			
1	Số Bác sĩ/ vạn dân	5	5	
2	Số Dược sĩ đại học/vạn dân	0,35	0,35	
3	Tỷ lệ thôn, bản có nhân viên y tế hoạt động (%)	96,1	100	

Stt	Chỉ tiêu	TH 2019	KH 2020	Ghi chú
4	Tỷ lệ Trạm y tế có bác sĩ làm việc tại trạm (%)	85,7	100	
5	Tỷ lệ Trạm y tế xã có nữ hộ sinh hoặc y sỹ sản nhi (%)	100	100	
6	Số giường bệnh/vạn dân (không kể trạm y tế)	17,3	18,91	
	<b>Chỉ tiêu hoạt động:</b>			
7	Tỷ lệ trẻ em <1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ (%)	94,4	95	
8	Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế	100	100	
9	Tỷ lệ dân số tham gia Bảo hiểm y tế (%)	96,4	95	
10	Tỷ lệ khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại (%)	28,3	28	
	<b>Chỉ tiêu đầu ra:</b>			
11	Tuổi thọ trung bình (tuổi)	67	67	
12	Tỷ suất chết mẹ của người mẹ trong thời gian thai sản/100.000 trẻ đẻ sống	0	-	
13	Tỷ suất chết trẻ em <1 tuổi trên 1000 trẻ đẻ sống	20,1	29,26	
14	Tỷ suất chết trẻ em <5 tuổi trên 1000 trẻ đẻ sống	36,8	45,3	
15	Mức giảm tỉ lệ sinh (‰)	1,3	0,7	
16	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên (%)	1,7	1,65	
17	Tốc độ tăng tỷ số giới tính khi sinh	109,2	106	
18	Quy mô dân số (người)	57.645	58.156	
19	Tỷ lệ TE <5 tuổi suy dinh dưỡng cân nặng/tuổi (%)	22,4	21,66	
20	Tỷ lệ nhiễm HIV/AIDS (%)	0,41	0,41	

## **2. Một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu**

### **2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

Tiếp tục nâng cao nhận thức vai trò của Ban chỉ đạo các cấp, các ban, ngành đoàn thể, tổ chức xã hội và cộng đồng trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho Nhân dân. Đưa chỉ tiêu về y tế vào Nghị quyết, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; gắn việc chăm sóc sức khỏe Nhân dân với phong trào xây dựng nông thôn mới, bản làng văn hóa.

Thường xuyên giáo dục tư tưởng, chính trị, y đức cho đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế; tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế; định kỳ tổ chức sơ, tổng kết đánh giá hoạt động của Ban chăm sóc sức khỏe Nhân dân các cấp.

### **2.2. Phát triển nhân lực y tế**

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn kiện toàn đội ngũ cán bộ y tế, cân đối nguồn nhân lực phù hợp về số lượng, cơ cấu, chất lượng theo các quy định của Bộ Y tế và phù hợp với điều kiện cụ thể của từng tuyến, đặc biệt là tuyến xã. Xây dựng Kế hoạch đào tạo phù hợp năng lực chuyên môn; thu hút bác sỹ về làm việc tại huyện; hạn chế tình trạng bác sỹ bỏ việc, chuyển công tác đi nơi khác...

Quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước cho cán bộ y tế.

### **2.3. Cung ứng dịch vụ y tế**

#### **2.3.1. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân và truyền thông giáo dục sức khỏe, luật khám chữa bệnh, luật BHYT...

Nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh các tuyến, đặc biệt là tuyến xã; triển khai có hiệu quả Đề án Bệnh viện vệ tinh của bệnh viện E giai đoạn 2018-2020 theo Quyết định 3127/QĐ-BYT ngày 23/5/2018 của Bộ Y tế. Có kế hoạch mời chuyên gia hỗ trợ chuyên môn, chuyển giao kỹ thuật tại tuyến huyện theo Đề án. Tăng cường đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đủ khả năng tiếp nhận chuyển giao các dịch vụ kỹ thuật mới từ tuyến trên và chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới theo Đề án 1816.

Duy trì các chỉ tiêu theo bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện; xác định những vấn đề ưu tiên trong cải tiến chất lượng phù hợp với thực tế tại địa phương. Chỉ đạo thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong khám chữa bệnh; tăng cường công tác đào tạo tập huấn, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong khám chữa bệnh, thanh toán BHYT.

Tiếp tục triển khai Quyết định số 2151/QĐ-BYT và Quyết định số 3638/QĐ-BYT về thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ Y tế hướng tới sự hài lòng người bệnh” gắn với xây dựng cơ sở y tế xanh, sạch,

đẹp. Tăng cường giáo dục y đức, quy tắc ứng xử trong các cơ sở y tế gắn với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

### **2.3.2. Y tế dự phòng và vệ sinh môi trường**

Chủ động xây dựng các phương án phòng, chống dịch bệnh; tăng cường giám sát, phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh đầu tiên để có biện pháp cách ly, thu dung và điều trị kịp thời; thực hiện điều tra dịch tễ các ca bệnh, phân tích dự báo tình hình dịch bệnh, có biện pháp phòng, chống kịp thời. Đảm bảo về nhân lực, hậu cần, cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc, hoá chất, dịch truyền, phương tiện bảo hộ cho công tác phòng, chống dịch.

Đảm bảo chất lượng và an toàn tiêm chủng; duy trì tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ cho trẻ dưới 01 tuổi đạt trên 95%; triển khai hiệu quả các hoạt động Chương trình “Mở rộng quy vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả”; từng bước nâng tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh trên địa bàn huyện.

Nâng cao năng lực quản lý cho tuyến huyện, xã về các bệnh không lây nhiễm; tăng cường hoạt động khám sàng lọc phát hiện bệnh nhân để đưa vào quản lý và điều trị. Triển khai có hiệu quả mô hình quản lý các bệnh không lây nhiễm như: Tăng huyết áp, đái tháo đường, tâm thần, bệnh về mắt...

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ cho tuyến xã trong quá trình triển khai thực hiện.

### **2.3.3. Phòng, chống HIV/AIDS và thực hiện đề án Methadone**

Đẩy mạnh các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS, duy trì tỷ lệ mắc HIV tại cộng đồng dưới 0,41% dân số. Tổ chức triển khai có hiệu quả các chương trình: truyền thông giáo dục thay đổi hành vi, can thiệp giảm thiểu tác hại, tư vấn xét nghiệm tự nguyện, chăm sóc điều trị ARV, dự phòng lây truyền từ mẹ sang con...

Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, vận động, tạo môi trường thuận lợi cho người nghiện, chích ma túy tham gia điều trị thay thế các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone.

Duy trì các điểm cấp phát thuốc Methadone tại xã Sơn Bình và Thèn Sin; từng bước giảm tỷ lệ người nghiện chích ma túy, lây nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng.

**2.3.4. Vệ sinh an toàn thực phẩm:** Tăng cường các hoạt động quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể trên địa bàn.

### **2.3.5. Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Dân số - Kế hoạch hóa gia đình**

Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản tại tuyến huyện, xã; chủ động tham mưu ban hành kế hoạch thực

hiện công tác dân số trong tình hình mới; nêu cao vai trò, trách nhiệm của cộng đồng trong thực hiện chính sách, pháp luật về Dân số - Kế hoạch hóa gia đình.

Tăng cường phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về dân số; triển khai cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản tại 14 xã, thị trấn; cung cấp các gói dịch vụ dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản thiết yếu cho người dân. Mở rộng cung cấp các dịch vụ tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân, sàng lọc, chẩn đoán trước sinh và sơ sinh.

Huy động các ngành, các tổ chức đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng tham gia công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình.

#### **2.4. Công tác quản lý dược và đầu tư cơ sở hạ tầng y tế**

Tăng cường công kiểm tra, quản lý chất lượng thuốc, mỹ phẩm theo quy định; quản lý, cung ứng đầy đủ các loại thuốc, sinh phẩm có chất lượng, đúng danh mục.

Quan tâm công tác quản lý, khai thác sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng và sửa chữa trang thiết bị y tế; tiếp tục quan tâm đầu tư xây mới, nâng cấp, sửa chữa cơ sở hạ tầng y tế phù hợp với quy hoạch, các tiêu chuẩn xây dựng.

#### **2.5. Phát triển hệ thống thông tin y tế**

Nâng cao chất lượng, khả năng tổng hợp, phân tích và xử lý số liệu, thông tin y tế; ứng dụng công nghệ thông tin trong khám chữa bệnh, quản lý, xử lý và chiết xuất báo cáo đảm bảo đúng quy định.

Triển khai thực hiện công tác thống kê báo cáo theo các văn bản của Bộ Y tế quy định biểu mẫu thống kê báo cáo và hệ thống chỉ tiêu thống kê y tế cơ bản tại tuyến huyện, xã.

#### **2.6. Tài chính y tế**

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác giải ngân nguồn ngân sách, các chương trình mục tiêu y tế theo quy định; đảm bảo chế độ cho người nghèo, dân tộc thiểu số theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh Lai Châu.

Tiếp tục huy động các nguồn đầu tư cho y tế, ưu tiên cho đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm...

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Trung tâm Y tế huyện**

Là cơ quan chủ trì tham mưu ban chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch; phối hợp cùng các cơ quan, ban, ngành đoàn thể triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu y tế; củng cố mạng lưới cộng tác viên truyền thông, đẩy mạnh công tác tuyên truyền tại cộng đồng.

Củng cố và kiện toàn hệ thống y tế theo Thông tư số 37/2016/TT-BYT ngày 25/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền

hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương.

Tăng cường khai thác, sử dụng hiệu quả trang thiết bị được cung cấp, từng bước nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; thực hiện tốt quy chế chuyên môn, quy chế cấp cứu, thực hiện tốt y đức của người thầy thuốc.

Tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu liên quan đến lĩnh vực dân số; đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong Nhân dân, đặc biệt là các đối tượng trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng các biện pháp tránh thai hiện đại nhằm giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên, tỷ lệ sinh con thứ 3.

Quản lý và sử dụng có hiệu quả kinh phí được cấp cho công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ y tế.

Phối hợp liên ngành trong công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động, dịch vụ liên quan đến y tế như: An toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh...

**2. Phòng Y tế huyện:** Huy động liên ngành, tạo nguồn lực để triển khai các hoạt động bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về y tế; giám sát và chỉ đạo việc chấp hành các quy định trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

### **3. Phòng Văn hóa và Thông tin, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện**

Đẩy mạnh công tác truyền thông - giáo dục sức khỏe về chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân trên các phương tiện thông tin đại chúng bằng nhiều hình thức; phát triển hệ thống loa truyền thanh tại các xã, thị trấn.

Phối hợp với ngành Y tế trong công tác tuyên truyền, đăng tải các thông tin đảm bảo chính xác, kịp thời về các lĩnh vực như: Vệ sinh môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch bệnh, dân số - kế hoạch hóa gia đình.

**4. Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện:** Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện chính sách an sinh xã hội; đảm bảo chính sách y tế cho các đối tượng như: Hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách, người cao tuổi, trẻ em dưới 6 tuổi... Tích cực tham gia cùng ngành y tế trong các hoạt động chăm lo sức khỏe Nhân dân, các đối tượng diện chính sách, xóa đói giảm nghèo, rà soát cấp thẻ BHYT.

**5. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện:** Chỉ đạo các đơn vị trường học thực hiện các nội dung giáo dục về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe trong nhà trường; quan tâm đến cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác y tế trường học; tổ chức triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho học sinh như: Chăm sóc răng miệng, khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh...

**6. Các thành viên khác:** Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với cơ quan chức năng huy động nguồn lực trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân về công tác phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, dân số - kế hoạch hóa gia đình.

**7. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam, đoàn thể chính trị xã hội huyện:** Phối hợp cùng ngành Y tế trong việc triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch; tuyên truyền, giáo dục sức khỏe nhằm nâng cao nhận thức và huy động Nhân dân về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe ban đầu gắn với cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, bản làng văn hóa. Phối hợp tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

**8. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:** Xây dựng kế hoạch hoạt động bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân phù hợp với điều kiện thực tế tại cơ sở; đưa các chỉ tiêu về y tế vào Nghị quyết, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đặc biệt là chỉ tiêu về xây dựng xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế. Quan tâm chỉ đạo các đoàn thể phối hợp với Ngành y tế từng bước nâng cao chất lượng bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

Trên đây là Kế hoạch bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân năm 2020 của Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe Nhân dân huyện Tam Đường./.

**Nơi nhận:**

- Sở Y tế;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các thành viên BCĐ;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO  
TRƯỞNG BAN**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN  
Cao Trang Trọng**